

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HỘI THAO TRUYỀN THÔNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ LẦN THỨ 44 NĂM 2025**

Chào mừng các ngày lễ trọng đại của đất nước và kỷ niệm 59 năm thành lập Trường Đại học Cần Thơ.

Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, triển khai 2 cuộc vận động “Sinh viên 5 tốt” và “Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh”, thường xuyên tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong Cán bộ và sinh viên, nhằm nâng cao thể lực, giáo dục nhân cách và góp phần giáo dục toàn diện.

Được sự đồng ý của Đảng Ủy và Ban Giám hiệu nhà trường, Khoa GDTC tiến hành tổ chức Hội thao Truyền thống lần thứ 44 năm 2025. Hội thao được tổ chức 58 nội dung của ?? môn thi đấu với hơn 6.500 lượt VĐV đăng ký tham dự, thu hút đông đảo cán bộ và sinh viên tham gia thi đấu và cổ vũ. Hội thao đã thực sự trở thành ngày hội lôi cuốn sinh viên vui chơi giải trí lành mạnh và là cơ hội để học hỏi trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau, thắt chặt tình đoàn kết.

Qua hơn thời gian thi đấu hào hứng và sôi nổi, Hội thao truyền thống Trường Đại học Cần Thơ lần thứ 44 năm 2025 đã kết thúc tốt đẹp với thành tích cụ thể như sau:

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
1. BÓNG CHUYỀN NAM			
- Hạng nhất			Trường Nông nghiệp
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Khoa Phát triển Nông thôn
- Hạng ba			Trường Thủy sản
2. BÓNG CHUYỀN NỮ			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Trường Nông nghiệp
- Hạng ba			Khoa Khoa học Tự nhiên
3. BÓNG ĐÁ NAM			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Viện CNSH&TP
- Hạng ba			Trường Kinh tế
- Hạng ba			Trường Bách khoa
4. BÓNG ĐÁ FUTSAL NỮ			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Trường Nông nghiệp
- Hạng ba			Khoa Luật
5. BÓNG RỔ NAM			
- Hạng nhất			Trường Kinh tế

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
- Hạng nhì			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba			Trường Nông nghiệp
- Hạng ba			Trường Bách khoa
6. BÓNG RỔ NỮ			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Khoa Khoa học Chính trị
7. BÓNG CHUYỀN HƠI NAM NỮ			
- Hạng nhất			Trường Kinh tế
- Hạng nhì			Trường Nông nghiệp
- Hạng ba			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba			Trường Sư phạm
8. KÉO CO NAM			
- Hạng nhất			Trường Nông nghiệp
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Khoa MT&TNTN
- Hạng ba			Khoa Giáo dục Thể chất
9. KÉO CO NỮ			
- Hạng nhất			Trường Nông nghiệp
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba			Viện CNSH&TP
10. ĐÁ CẦU ĐỒNG ĐỘI NAM			
- Hạng nhất			Trường Nông nghiệp
- Hạng nhì			Viện CNSH&TP
- Hạng ba			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Khoa MT&TNTN
11. ĐÁ CẦU ĐỒNG ĐỘI NỮ			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Viện CNSH&TP
- Hạng ba			Khối Phòng ban
- Hạng ba			Trường Kinh tế
12. CẦU MÂY ĐỒNG ĐỘI NAM			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Trường Kinh tế
- Hạng ba			Trường Bách khoa
13. CẦU MÂY ĐỒNG ĐỘI NỮ			
- Hạng nhất			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba			Trường Bách khoa
- Hạng ba			Khoa MT&TNTN
14. CẦU LÔNG			
14.1 Đôi nam			
- Hạng nhất	Nguyễn Phước Điền	B2113249	Trường Bách khoa
	Nguyễn Tấn Nhựt	B2204261	Trường Bách khoa
- Hạng nhì	Phạm Tuấn Kiệt	B2402481	Khoa Luật

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
	Lê Minh Huy	B2304817	Khoa Luật
- Hạng ba	Nguyễn Quốc Anh	B2014965	Trường CNTT&TT
	Nguyễn Trung Tín	B2105689	Trường CNTT&TT
- Hạng ba	Huỳnh Hoàng Long	B2016978	Trường CNTT&TT
	Ngô Gia Vinh	B2207579	Trường CNTT&TT
14.2 Đôi nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Tạ Ngọc Như	B2106015	Trường Kinh tế
	Trần Thị Quỳnh Anh	B2401992	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Lê Thúy An	B2304941	Khoa Khoa học Tự nhiên
	Nguyễn Ngọc Minh Thư	B2404622	Khoa Khoa học Tự nhiên
- Hạng ba	Võ Thụy Trà My	B2306069	Khoa Ngoại ngữ
	Nguyễn Mỹ Anh	B2206909	Khoa Ngoại ngữ
- Hạng ba	Trương Mỹ Trân	B2403046	Khoa MT&TNTN
	Lý Ngọc Lam	B2410278	Khoa MT&TNTN
14.3 Đôi nam - nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Hà Phương	B2102248	Viện CNSH&TP
	Bùi Quốc Lăng	B2102330	Viện CNSH&TP
- Hạng nhì	Nguyễn Ngọc Minh Thư	B2404622	Khoa Khoa học Tự nhiên
	Nguyễn Huỳnh Gia đạt	B2404772	Khoa Khoa học Tự nhiên
- Hạng ba	Nguyễn Tạ Ngọc Như	B2106015	Trường Kinh tế
	Trần Thanh Tín	B2200932	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Trịnh Minh Quân	B2015599	Trường Kinh tế
	Trần Thị Quỳnh Anh	B2401992	Trường Kinh tế
15. BÓNG BÀN			
15.1 Đôi nam			
- Hạng nhất	Quách Đoàn Minh Khánh	B2407103	Trường Bách khoa
	Nguyễn Mạnh Đạt	B2207389	Trường Bách khoa
- Hạng nhì	Lê Minh Hào	B2200763	Trường Kinh tế
	Nguyễn Hữu Tâm	1282	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Nguyễn Đan Huy	B2103969	Trường Bách khoa
	Trịnh Hồng Khanh	B2304642	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Nguyễn Đăng Phong	B2403631	Trường Nông nghiệp
	Nguyễn Trung Kiên	B2204031	Trường Nông nghiệp
15.2 Đôi nữ			
- Hạng nhất	Huỳnh Thái Bích Trâm	B2200605	Trường Sư phạm
	Mai Anh Thư	B2401030	Trường Sư phạm
- Hạng nhì	Lê Kim Thanh	1634	Trường Kinh tế
	Lê Thị Ngọc Vân	2283	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Nguyễn Thị Xuân Dương	B2303563	Khoa Khoa học Tự nhiên
	Ngô Khải Hân	B2303699	Khoa Khoa học Tự nhiên

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
- Hạng ba	Võ Thị Vân Anh	B2202318	Viện CNSH&TP
	Quang Thị Mỹ Anh	B2200052	Viện CNSH&TP
15.3 Đôi nam - nữ			
- Hạng nhất	Trần Thị Kim Tươi	B2204607	Trường Bách khoa
	Nguyễn Văn Sơn	1917	Trường Bách khoa
- Hạng nhì	Nguyễn Phúc Bảo	B2203251	Khoa Khoa học Tự nhiên
	Nguyễn Thị Xuân Dương	B2303563	Khoa Khoa học Tự nhiên
- Hạng ba	Nguyễn Hữu Tâm	1282	Trường Kinh tế
	Lê Kim Thanh	1634	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Võ Thị Vân Anh	B2202318	Viện CNSH&TP
	Châu Thanh Tuấn	2957	Viện CNSH&TP
16. VOVINAM			
16.1 Ngũ môn quyền Nam			
- Hạng nhất	Võ Minh Hoàng	B2205440	Khoa Ngoại ngữ
- Hạng nhì	Nguyễn Thanh Sang	B2205441	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Nguyễn Tấn Đạt	B2205440	Khoa Ngoại ngữ
16.2 Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp Nam			
- Hạng nhất	Võ Hữu Hậu	B2307759	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Võ Minh Hoàng	B2101963	Khoa MT&TNTN
- Hạng ba	Nguyễn Thanh Sang	B2205441	Trường Bách khoa
16.3 Thập tự quyền Nam			
- Hạng nhất	Võ Hữu Hậu	B2307759	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Đình Công Lành	B2204568	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Thạch Nhuận Đông	B2205441	Khoa Giáo dục Thể chất
16.4 Long hổ quyền pháp Nữ			
- Hạng nhất	Huỳnh Thị Minh Thơ	B2111631	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Trần Thị Cẩm Tú	B2203201	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Nguyễn Thị Quỳnh Giao	B2410155	Khoa Giáo dục Thể chất
16.5 Tinh hoa lưỡng nghi kiếm pháp Nữ			
- Hạng nhất	Huỳnh Thị Minh Thơ	B2111631	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Nguyễn Phương Anh	B2106996	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Phan Xuân Mai	B2206536	Trường Kinh tế
16.6 Thập tự quyền Nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Phương Anh	B2106996	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Trần Thị Cẩm Tú	B2203201	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Nguyễn Thị Quỳnh Giao	B2410155	Khoa Giáo dục Thể chất
17. ĐIỀN KINH			
17.1 Nhảy xa nam			
- Hạng nhất	Võ Tấn Phát	B2410170	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Tiền Tuấn Khanh	B2302924	Trường Nông nghiệp

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
- Hạng ba	Dương Gia Thiện	B2302014	Khoa Phát triển Nông thôn
17.2 Nhảy xa nữ			
- Hạng nhất	Lê Ngọc Siêu	B2207091	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Ngô Thị Mỹ Ly	M1424028	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Nguyễn Hồ Phi Yến	B2404891	Trường CNTT&TT
17.3 Nhảy cao nam			
- Hạng nhất	Võ Tấn Phát	B2410170	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Lê Hoàng Minh	B2307774	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Huỳnh Nguyễn Tấn Phát	B2406118	Trường Nông nghiệp
17.4 Nhảy cao nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Thị Quế Trân	B2207100	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Huỳnh Thị Mỹ Huyền	B2207079	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Ngô Thị Trúc Quỳnh	B2409126	Khoa Khoa học Chính trị
17.5 Đẩy tạ nam			
- Hạng nhất	Nguyễn Hoàng Tiến	B2401204	Trường Nông nghiệp
- Hạng nhì	Trần Thành Đạt	B2410151	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Son Hoàng Phú	B2108265	Trường Kinh tế
17.6 Đẩy tạ nữ			
- Hạng nhất	Hồ Thị Nhựt Huyền	B2112959	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Ngô Thị Mỹ Ly	M1424028	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Lâm Thị Quế Trân	B2406067	Trường Nông nghiệp
17.7 Chạy 1,500m nam			
- Hạng nhất	Diên Nghĩa Gia Bảo	B2400838	Trường Thủy sản
- Hạng nhì	Đỗ Hiếu Nhơn	B2409323	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Ngô Tùng Diệp	B2304434	Trường Nông nghiệp
17.8 Chạy 800m nữ			
- Hạng nhất	Đào Phương Vi	B2401041	Trường Sư phạm
- Hạng nhì	Lê Thị Bé Mãi	B2401634	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Nguyễn Huỳnh Nhã Vy	B2303684	Trường Kinh tế
18. TAEKWONDO			
18.1 Quyền 5 đơn Nữ			
- Hạng nhất	Châu Mỹ Hạnh	B2304048	Trường CNTT&TT
- Hạng nhì	Nguyễn Thị Hồng Nhung	B2400966	Trường Sư phạm
- Hạng ba	Lâm Gia Hân	B2307758	Khoa Giáo dục Thể chất
18.2 Quyền 7 đơn Nữ			
- Hạng nhất	Châu Mỹ Hạnh	B2304048	Trường CNTT&TT
- Hạng nhì	Diệp Mỹ Quyên	B2410072	Trường Sư phạm
- Hạng ba	Nguyễn Thị Kim Truyền	B2201078	Trường Kinh tế
18.3 Quyền 5 đơn Nam			
- Hạng nhất	Trần Quang Trọng	B2201926	Trường Kinh tế

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
- Hạng nhì	Nguyễn Bùi Quốc Vinh	B2307372	Khoa KHXH&NV
- Hạng ba	Trịnh Văn Bản	B2410329	Trường Nông nghiệp
18.4 Quyền 7 đơn Nam			
- Hạng nhất	Nguyễn Bùi Quốc Vinh	B2307372	Khoa KHXH&NV
- Hạng nhì	Trịnh Văn Bản	B2410329	Trường Nông nghiệp
- Hạng ba	Bùi Gia Huy	B2410348	Trường Nông nghiệp
18.5 Quyền 7 đồng đội			
- Hạng nhất			Trường Kinh tế
- Hạng nhì			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba			Trường Sư phạm
19. CỜ VUA			
19.1 Cờ vua nam			
- Hạng nhất	Phạm Nguyễn Phúc Dương		Trường Bách khoa
- Hạng nhì	Huỳnh Đình Tâm		Khoa MT&TNTN
- Hạng ba	Huỳnh Hữu Phương Điền		Khoa Ngoại ngữ
- Hạng ba	Nguyễn Minh Nhật		Khoa Khoa học Chính trị
19.2 Cờ vua nữ			
- Hạng nhất	Đinh Bùi Minh Chiêu		Trường THSP
- Hạng nhì	Trần Thị Huyền Trân		Khoa MT&TNTN
- Hạng ba	Nguyễn Thị Diễm Hân		Trường Bách khoa
- Hạng ba	Trần Thị Tuyết Ngân		Trường Kinh tế
20. CỜ TƯỚNG			
20.1 Cờ tướng nam			
- Hạng nhất	Tô Trường An		Trường Bách khoa
- Hạng nhì	Lê Quốc Hào		Khoa Khoa học Tự nhiên
- Hạng ba	Quách Thành Công		Trường Bách khoa
- Hạng ba	Nguyễn Nhựt Tâm		Trường Kinh tế
20.2 Cờ tướng nữ			
- Hạng nhất	Huỳnh Tú Phương		Trường CNTT&TT
- Hạng nhì	Lê Thị Nghiêm		Trường Kinh tế
- Hạng ba	Huỳnh Anh Thư		Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Nguyễn Ngọc Bảo Tâm		Khoa Khoa học Tự nhiên
21. THỂ DỤC			
21.1 Thể dục nhịp điệu đôi Nữ			
- Hạng nhất	Huỳnh Huyền Gia Hân	B2307129	Trường Kinh tế
	Võ Phan Bảo Ngọc	B2401640	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Tôn Minh Quý		Khoa Giáo dục Thể chất
	Trịnh Dương Hồng Nguyên		Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Trương Thị Mỹ Nhường	B2308434	Khoa Ngoại ngữ

NỘI DUNG THI ĐẦU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
	Lê Trần Xuân Quỳnh	B2408465	Khoa Ngoại ngữ
21.2 Thể dục Flasmob (đồng đội trên 7 người)			
- Hạng nhất			Trường Kinh tế
- Hạng nhì			Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba			Khoa Ngoại ngữ
22. ĐẤY GẬY			
22.1 Hạng cân 45 - 55 kg nam			
- Hạng nhất	Sa Ny Sesech	B2303016	Trường Nông nghiệp
- Hạng nhì	Lê Phước Tài	B2410024	Trường Sư phạm
- Hạng ba	Chau Sóc Phiệp	B2304476	Trường Nông nghiệp
- Hạng ba	Phan Nhật Duy	B2401674	Trường Kinh tế
22.2 Hạng cân từ 55 - 65kg nam			
- Hạng nhất	Danh Hoàng Khiêm	B2201099	Khoa Phát triển Nông thôn
- Hạng nhì	Nguyễn Trường Duy	B2406435	Khoa MT&TNTN
- Hạng ba	Nguyễn Văn Biết	B2205277	Khoa Phát triển Nông thôn
- Hạng ba	Chau Sóc Phiệp	B2304476	Trường Nông nghiệp
22.3 Hạng cân 65 - 75kg nam			
- Hạng nhất	Nguyễn Hoàng Khởi	B2410162	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Dương Ngọc Trọng	B2308004	Trường Nông nghiệp
- Hạng ba	Thái Trung Hậu	B2301396	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Lâm Hữu Nghĩa	B2403942	Trường Nông nghiệp
22.4 Hạng cân 80 - 90kg Nam			
- Hạng nhất	Nguyễn Hoàng Khởi	B2410162	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Huỳnh Võ Minh Thuận		Khoa Khoa học Chính trị
- Hạng ba	Nguyễn Bá Hùng		Trường Kinh tế
- Hạng ba	Nguyễn Minh Hoài		Khoa Ngoại ngữ
22.5 Hạng cân 45 - 50kg nữ			
- Hạng nhất	Phạm Như Hào	B2300924	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Dương Thị Ngọc Thiện	B2305415	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Nguyễn Thị Quế Trân	B2207100	Khoa Giáo dục Thể chất
22.6 Hạng cân 50 - 55kg nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Thị Kim Ngân	M2925009	Khoa MT&TNTN
- Hạng nhì	Nguyễn Thị Quỳnh Giao	B2410155	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Trần Nhật Phương	B2202738	Trường Nông nghiệp
22.7 Hạng cân 60 - 65kg nữ			
- Hạng nhất	Ngô Như Nghi	B2207084	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Lâm Thị Quế Trân	B2406067	Trường Nông nghiệp
- Hạng ba	Nguyễn Thị Trúc Mai	B2409045	Trường Nông nghiệp
23. BỊ SẮT			
23.1 Đới nam			

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
- Hạng nhất	Trần Cảnh Niên	B2307780	Khoa Giáo dục Thể chất
	Thạch Châu Liêm	B2307769	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng nhì	Son Hoàng Kim	B2410163	Khoa Giáo dục Thể chất
	Trần Nguyên Khôi	B2307767	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Nguyễn Gia Đạt	B2204158	Trường Bách khoa
	Võ Văn Khánh	B2205771	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Dương Tuấn Kiệt	B2204098	Khoa Khoa học Chính trị
	Trần Tuấn Em	B2306756	Khoa Khoa học Chính trị
23.2 Đôi nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Ngọc Yến Linh	B2408207	Khoa Ngoại ngữ
	Nguyễn Ngọc Nhi	B2409946	Khoa Ngoại ngữ
- Hạng nhì	Huỳnh Nguyễn Tú Ngân	B2206102	Khoa Khoa học Chính trị
	Trần Thị Hồng Thơ	B2306787	Khoa Khoa học Chính trị
- Hạng ba	Lê Ngọc Siêu	B2207091	Khoa Giáo dục Thể chất
	Thạch Thị Dung Tươi	B2207104	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Lê Xuân Anh	B2305989	Trường Sư phạm
	Son Thị Yến Nhi	B2306024	Trường Sư phạm
23.3 Đôi nam - nữ			
- Hạng nhất	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	B2110685	Trường Bách khoa
	Lưu Anh Kiệt	B2106681	Trường Bách khoa
- Hạng nhì	Nguyễn Toàn Thiện	B2105813	Khoa Khoa học Chính trị
	Trần Thị Hồng Thơ	B2306787	Khoa Khoa học Chính trị
- Hạng ba	Nguyễn Tấn Phát	B2305323	Trường Bách khoa
	Lê Thị Huỳnh Như	B2203144	Trường Bách khoa
- Hạng ba	Lê Tấn Thanh	B2107009	Khoa Giáo dục Thể chất
	Nguyễn Thị Cẩm Ly	B2107003	Khoa Giáo dục Thể chất
23.4 Bộ ba			
- Hạng nhất			Khoa Khoa học Chính trị
- Hạng nhì			Trường THSP
- Hạng ba			Trường Kinh tế
- Hạng ba			Khoa MT&TNTN
24. PICKLEBALL			
24.1 Đôi nam			
- Hạng nhất	Trần Công Ân	1533	Trường CNTT&TT
	Phạm Nguyên Hoàng	2640	Trường CNTT&TT
- Hạng nhì	Ngô Khén	2972	Khoa Giáo dục Thể chất
	Nguyễn Trần Hoàng Nguyên	B2207087	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Phạm Hoàng Phúc	B2307783	Khoa Giáo dục Thể chất
	Nguyễn Hữu Nhân	B2307777	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Nguyễn Hữu Tâm	1282	Trường Kinh tế
	Lê Minh Hào	B2200763	Trường Kinh tế
24.2 Đôi nữ			

NỘI DUNG THI ĐẤU	HỌ VÀ TÊN/ĐỘI	MSCB/ MSSV	ĐƠN VỊ
- Hạng nhất	Nguyễn Thị Hồng Liễu	1535	Trường Kinh tế
	Hồ Hữu Phương Chi	2496	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Trần Nguyên Hương Thảo	2003	Trường Sư phạm
	Nguyễn Thị Thủy Tiên	B2200688	Trường Sư phạm
- Hạng ba	Lê Kim Thanh	1634	Trường Kinh tế
	Nguyễn Thị Kim Hà	1755	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Trần Thị Ngọc Trinh	B2207102	Khoa Giáo dục Thể chất
	Hoàng Thị Hồng Hạnh	B2207077	Khoa Giáo dục Thể chất
24.3 Đới nam - nữ			
- Hạng nhất	Lý Nguyễn Đức Tín	B2203324	Trường Kinh tế
	Nguyễn Thị Hồng Liễu	1535	Trường Kinh tế
- Hạng nhì	Nguyễn Hữu Nhân	B2307777	Khoa Giáo dục Thể chất
	Lâm Thị Ngọc Trinh	B2307798	Khoa Giáo dục Thể chất
- Hạng ba	Nguyễn Hữu Tâm	1282	Trường Kinh tế
	Lê Kim Thanh	1634	Trường Kinh tế
- Hạng ba	Lê Hữu Nghĩa	B2206989	Trường Sư phạm
	Nguyễn Thị Thủy Tiên	B2200688	Trường Sư phạm

25. GIẢI TOÀN ĐOÀN

- ❖ Hạng nhất : Khoa GDTC : 19 HC vàng, 13 HC bạc, 13 HC đồng
- ❖ Hạng nhì : Trường Kinh tế : 12 HC vàng, 07 HC bạc, 19 HC đồng
- ❖ Hạng ba : Trường Bách khoa : 06 HC vàng, 12 HC bạc, 11 HC đồng

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THAO

HIỆU TRƯỞNG



Trần Trung Tính